

Số: /KH-UBND

Cẩm Tân, ngày tháng 9 năm 2021

KẾ HOẠCH

Phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn giai đoạn 2021 – 2025 trên địa bàn xã Cẩm Tân

Căn cứ Luật phòng, chống thiên tai số: 33/2013/QH13 ngày 19/6/2013;

Căn cứ Nghị định số 160/2018/NĐ-CP ngày 29/11/2018 của Chính phủ quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai;

Căn cứ Thông tư số 02/TT-BNNPTNT ngày 07/6/2021 của Bộ nông nghiệp và phát triển nông thôn, về hướng dẫn xây dựng kế hoạch phòng, chống thiên tai các cấp ở địa phương;

Thực hiện Công văn số 2262/UBND-NN ngày 15/9/2021 của UBND huyện Cẩm Thủy, về việc xây dựng Kế hoạch phòng chống thiên tai các cấp giai đoạn 2021 – 2025;

UBND xã Cẩm Tân xây dựng kế hoạch phòng chống thiên tai giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn xã cụ thể như sau:

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH THIÊN TAI - THỰC TRẠNG CÔNG TÁC PHÒNG CHỐNG THIÊN TAI VÀ TÌM KIẾM CỨU NẠN

1. ĐẶC ĐIỂM TỰ NHIÊN

Cẩm Tân là một xã trung du miền núi cách trung tâm huyện Cẩm Thủy khoảng 16km về phía đông Nam, là xã thuần nông, xã có diện tích tự nhiên 1.502,25ha, với tổng số 1794 hộ, dân số là 6194 người, với 8 thôn gồm các thôn; Do Thượng, Do Trung, Phiến Thôn, Trung Hà, Phú Xuân, Phúc Tân, Phúc Mỹ và thôn Phác Lê, là xã có địa hình thấp dần xuống thung lũng sông Mã theo hướng Tây Bắc - Đông Nam, có sông Mã chảy qua địa bàn xã đoạn trung lưu dài 09km.

Với đặc trưng của một xã trung du miền núi có địa hình dốc, đồi, núi xen kẽ giữa sông, suối tạo thành địa hình phức tạp, thời tiết khí hậu khắc nghiệt, thất thường, là khu vực hội tụ của nhiều trận mưa, lũ lớn hàng năm, mùa lũ ngắn nhưng cơn lũ xuất hiện tốc độ nhanh rất khó cho dự báo, cảnh báo và triển khai đối phó. Thống kê nhiều năm cho thấy, bão, áp thấp nhiệt đới (ATNĐ) tập trung nhiều nhất từ tháng 5 đến tháng 9, trung bình hàng năm trên biển Đông có khoảng 10 cơn bão và 4 đợt áp thấp nhiệt đới. Vào tháng 5, 6 đường đi của bão thường lệch về hướng Bắc (hướng về lục địa Trung Quốc). Bão ảnh hưởng rõ rệt nhất đến khu vực bờ biển Thanh Hóa, thường vào tháng 8,9 hướng di chuyển của bão là hướng Tây Bắc và Tây Tây Bắc, nên thương gây mưa lớn kéo dài gây sạt lở đất, lũ ống tràn quét hoặc gây ngập úng cục bộ do nước từ các suối đổ về và mực nước sông Mã dâng cao.

Về khí hậu là xã nằm trong vùng nhiệt đới gió mùa nóng ẩm, Chịu ảnh hưởng của gió mùa Đông Nam, kéo dài từ tháng 4 đến tháng 10, nhiệt độ trung bình khoảng 29-32⁰C, cao nhất là 39-40⁰C và ảnh hưởng của gió mùa đông bắc thường rét, khô và hanh, kéo dài từ tháng 11 đến tháng 3 năm sau, nhiệt độ trung bình khoảng 16-20⁰C, thấp nhất là 8⁰ - 11⁰C. Trong những năm qua trên địa bàn xã

thường hay xảy ra lũ quét, lũ ống, ngập lụt cục bộ, rét đậm rét hại, gây thiệt hại không nhỏ đến tài sản, đời sống xã hội của nhân dân. Từ những đặc điểm nhận định như trên đòi hỏi xây dựng một phương án để chủ động ứng phó với thiên tai, bảo vệ tính mạng, tài sản cho nhân dân là nhiệm vụ hết sức cần thiết.

Về thủy văn: Là xã có sông Mã chảy qua địa bàn từ đầu đến cuối xã, từ thôn Do Thượng, Do Trung, Phiến Thôn, Trung Hà, Phú Xuân, Phác lê, dài khoảng 09 km.

Khu vực dân cư bị ngập lụt: Vùng ngập lụt thường xuyên trên địa bàn xã được xác định ở các khu vực các thôn dọc sông Mã thường xuyên ngập lụt diện rộng, được xác định theo mốc lũ lịch sử năm 2007, 2018, các vùng thấp trũng ngập lụt trên diện rộng ở các thôn gồm: Thôn Phiến Thôn, thôn Trung Hà, thôn Phú Xuân, thôn Phác lê.

2. TÌNH HÌNH THIÊN TAI TRONG CÁC NĂM QUA

Hàng năm, mùa mưa, lũ, bão chính trong năm xã thường phải chịu ảnh hưởng của thiên tai như: Bão, lũ lụt, lũ quét, hạn hán, những năm mưa bão nhiều xã bị ngập lụt trên diện rộng vùng ven sông Mã và các khu dân cư. Trong 05 năm gần đây (2015 - 2020) xã chưa bị ảnh hưởng của các cơn bão rất mạnh, siêu bão. Tuy nhiên các cơn bão cấp 8, cấp 9, áp thấp nhiệt đới, lũ lụt, lốc xoáy,... đã gây thiệt hại đáng kể về người, tài sản của Nhà nước và Nhân dân. Cụ thể:

+ Năm 2015: Năm 2015 có 10 cơn bão 4 đợt mưa, gió lớn, thời tiết diễn biến bất thường tuy nhiên không gây thiệt hại về người như đã gây thiệt hại tương đối lớn về hoa màu trên địa bàn xã

+ Năm 2016: Năm 2016 là năm điển hình của diễn biến thời tiết khắc nghiệt ngay từ đầu năm đã diễn ra đợt rét đậm rét hại kéo dài trên 20 ngày, từ ngày 21/01 đến 10/02, bước vào mùa mưa phải chịu ảnh hưởng trực tiếp của hai đợt gió lốc vào ngày 22/4, ngày 28/5 và cơn bão số 3 vào ngày 18-21/8, các hình thái thiên tai ở mức độ thấp, song với cường độ rất cao, rét đậm rét hại, các đợt áp thấp và mưa lớn xảy ra lũ lụt diện rộng trên địa bàn xã gây tổn thất về tài sản, hoa màu của nhân dân, hư hỏng nhiều công trình trọng yếu gây cản trở giao thông trên địa bàn xã.

+ Năm 2017: Tuy các hình thái thiên tai với mật độ thấp, song với cường độ các đợt áp thấp và mưa lũ xảy ra lũ lụt diện rộng trên địa bàn xã gây tổn thất lớn về tài sản, hoa màu của nhân dân đặc biệt 2 đợt gay thiệt hại tương đối lớn cụ thể vào ngày 25/9/2017 áp gây mưa lớn làm thiệt hại về Cây ngô trên đất hai lúa và đất bãi diện tích thiệt hại: 8,5ha, Ước giá trị thiệt hại khoảng 282 triệu đồng; Ngày 10-11/10/2017 làm cho thượng nguồn nước sông Mã lên cao tuy không gây thiệt hại về người nhưng đã gây thiệt hại về tài sản có 2 ngôi nhà cấp 4, một nhà bị sập 1 gian 20m² và 1 ngôi nhà tốc hết toàn bộ 1 mái ngói. Ước giá trị thiệt hại khoảng 180 triệu đồng. Về ao hồ thủy sản bị mất trắng là: 21,49 ha, ước giá trị thiệt hại khoảng 3.439 tỷ đồng. Diện tích cây ngô và rau màu 143 ha, cây công nghiệp 43,65 ha, ước giá trị thiệt hại đối với cây trồng là: 8.109 triệu đồng.

+ Năm 2018: Là năm trên địa bàn huyện Cẩm Thủy nói chung và xã Cẩm Tân nói riêng bị thiệt hại nặng nề do mưa lũ gây ra. Đặc biệt là đợt áp thấp nhiệt đới Ngày 16-20/7/2018 và cơn bão số 3 gây mưa lớn làm thiệt hại 107ha cây trồng trên diện tích đất bãi, thiệt hại đối với diện tích nuôi trồng thủy sản 3,1ha. Ước giá trị thiệt hại khoảng 956,5 triệu đồng; Cơn bão số 4 và mưa lớn Ngày 16-28/8/2018

làm cho thượng nguồn nước sông Mã lên cao tuy không gây thiệt hại về người nhưng đã gây thiệt hại về tài sản có 351 nhà bị ngập phấp sơ tán, thiệt hại 74,1ha diện tích lúa, cây ăn quả 5,2ha, cây rau màu 7,5ha, diện tích nuôi trồng thủy sản 9,9ha. Ước giá trị thiệt hại khoảng 17,591 triệu đồng.

+ Năm 2019: trên địa bàn xã đã chịu ảnh hưởng trực tiếp 2 đợt gió lốc vào các ảnh hưởng trực tiếp vào xã Cẩm Tân vào ngày 21-26/4/2019 và đợt áp thấp nhiệt đới ngày 21/7/2019, Báo số 3 từ ngày 31/7 -05/8/2019 làm cho thượng nguồn nước sông Mã lên cao tuy không gây thiệt hại về người nhưng đã gây thiệt hại ngô và đậu màu 25,12ha, cây công nghiệp 51,22ha, cây ăn quả 5,2ha, diện tích nuôi trồng thủy sản 1,92ha. Ước giá trị thiệt hại khoảng 3,391 triệu đồng.

+ Năm 2020: Có 08 cơn bão, 04 đợt mưa, gió lớn ảnh hưởng trực tiếp đến đất liền nước ta làm cho thượng nguồn nước sông Mã lên cao tuy không gây thiệt hại về người nhưng đã gây thiệt hại tương đối lớn về hoa màu trên địa bàn xã.

3. THỰC TRẠNG CÔNG TÁC PHÒNG CHỐNG THIÊN TAI

3.1. Ưu điểm

UBND xã Cẩm Tân luôn luôn coi trọng công tác phòng chống thiên tai, trong đó chú trọng công tác tuyên truyền, vận động người dân có ý thức chủ động phòng tránh là chính, có biện pháp “thích nghi, né tránh” lũ từ đó góp phần vào việc phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai.

Thường xuyên kiện toàn Ban Chỉ huy phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn, xây dựng các phương án phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn sát với thực tế và có tính khả thi cao.

Công tác di dời dân đến nơi an toàn khi có tình huống xấu xảy ra, đã được các cấp chính quyền quan tâm và chỉ đạo quyết liệt.

Thực hiện tốt công tác cứu trợ và khắc phục hậu quả: hàng năm phường đều dành một khoản kinh phí dự phòng nhất định cho công tác phòng chống và khắc phục thiên tai. Khi thiên tai xảy ra các tổ chức chính trị - xã hội, đoàn thể đã chủ động tổ chức quyên góp ủng hộ cho Nhân dân vùng bị thiên tai sớm ổn định cuộc sống, phát huy truyền thống “lá lành đùm lá rách” trong cộng đồng.

Công tác thông tin tuyên truyền: thông qua hệ thống phát thanh của thị trấn đã từng bước nâng cao nhận thức của cộng đồng, nhờ vậy mà nhận thức của các cấp, các ngành cũng như người dân về công tác phòng chống, giảm nhẹ thiên tai ngày càng được nâng lên.

3.2. Một số tồn tại cần khắc phục

Một bộ phận người dân còn chủ quan trong công tác phòng chống, giảm nhẹ thiên tai, đặc biệt là công tác chằng chống nhà cửa trong mùa mưa bão, công tác di dời còn chưa tự giác.

Công tác đảm bảo theo phương châm 4 tại chỗ: “chỉ huy tại chỗ; lực lượng tại chỗ; vật tư, phương tiện tại chỗ; hậu cần tại chỗ” của một số tổ dân phố còn chậm và chưa đạt yêu cầu.

Công tác thống kê số liệu thiệt hại sau thiên tai xảy ra còn chậm, chưa cập nhật kịp thời và độ chính xác chưa cao.

II. CÔNG TÁC PHÒNG CHỐNG THIÊN TAI VÀ TÌM KIẾM CỨU NẠN

1. CƠ SỞ PHÁP LÝ

- Luật phòng, chống thiên tai số: 33/2013/QH13 ngày 19/6/2013;
- Chỉ thị số: 42-CT/TW ngày 24/3/2020 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về việc tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng ngừa, ứng phó và khắc phục hậu quả thiên tai;
- Nghị định số 160/2018/NĐ-CP ngày 29/11/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai;
- Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 18/6/2018 của Chính phủ về công tác phòng, chống thiên tai;
- Quyết định số:03/2020/QĐ -TTg ngày 13/01/2020 của Thủ tướng Chính phủ về dự báo, cảnh báo và truyền tin thiên tai;
- Thông tư số 02/2021/TT-BNNPTNT ngày 07/6/2021 của Bộ nông nghiệp và PTNT về việc hướng dẫn xây dựng kế hoạch phòng, chống thiên tai các cấp ở địa phương.
- Quyết định số:1482/QĐ-UBND ngày 29/4/2020 của UBND tỉnh Thanh Hóa, phê duyệt Kế hoạch phòng chống thiên tai năm 2020 tỉnh Thanh Hoá
- Công văn số 2262/UBND – NN ngày 15/9/2021 của UBND huyện Cẩm Thủy về việc xây dựng kế hoạch PCTT các cấp giai đoạn 2021 – 2025.

2. QUAN ĐIỂM CHUNG

Công tác phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn tại huyện Cẩm Thủy nói chung và tại xã Cẩm Tân nói riêng theo phương châm “chỉ huy tại chỗ; lực lượng tại chỗ; vật tư, phương tiện tại chỗ; hậu cần tại chỗ” và “chủ động phòng tránh, ứng phó kịp thời, khắc phục khẩn trương có hiệu quả” trong đó lấy phòng ngừa làm chính. Công tác khắc phục hậu quả phải kết hợp giữa phòng, chống thiên tai với phát triển đồng bộ kết cấu hạ tầng, giảm thiểu rủi ro.

3. MỤC TIÊU, GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

3.1. Mục tiêu

3.1.1. Mục tiêu chung:

- Nâng cao nhận thức, phát huy tính chủ động của các cấp, các ngành và toàn thể nhân dân đối với công tác phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn, chống tư tưởng chủ quan, sẵn sàng đối phó với mọi tình huống xấu do thiên tai gây ra, hạn chế đến mức thấp nhất thiệt hại về người và tài sản.
- Phát huy tinh thần đoàn kết, tương thân tương ái trong cộng đồng, huy động mọi khả năng về nhân vật lực khắc phục hậu quả do thiên tai gây ra, bảo đảm sản xuất, sinh hoạt trong nhân dân, góp phần giữ gìn an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, bảo đảm phát triển bền vững của đất nước.

3.1.2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2025:

- Nâng cao năng lực phòng chống thiên tai, giảm thiểu thiệt hại về người, tài sản của Nhà nước và nhân dân, nhất là đối với hạn hán, lũ ống, lũ quét, sạt lở đất, bão, áp thấp nhiệt đới, sạt lở ở suối, bờ sông.
- Lắp đặt các biển cảnh báo, biển cấm ở các vùng trọng điểm nguy hiểm để nhân dân biết và phòng tránh.
- Đảm bảo thông tin liên lạc, tiếp nhận và thông báo rộng rãi các tin dự báo về thiên tai thông suốt, kịp thời từ phường đến tổ dân phố để thực hiện phòng tránh.

3.2. Giải pháp thực hiện:

- Giải pháp phòng chống và giảm nhẹ thiên tai cơ bản là: chú trọng xây dựng quy hoạch khu dân cư, khu công nghiệp, công trình hạ tầng giao thông, trong đó chú trọng đảm bảo khả năng tiêu thoát lũ,...

- Chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi phù hợp và tận dụng được điều kiện tự nhiên trong vùng.

- Thực hiện chương trình củng cố công trình kênh mương; xây dựng phát triển các công trình thủy lợi chống hạn, chống úng.

- Tăng cường các biện pháp tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức và khả năng đối phó với thiên tai của mỗi người dân và cộng đồng. Nâng cao năng lực cứu hộ, cứu nạn cho các lực lượng, nhân dân địa phương. Thực hiện các chính sách, chế độ khuyến khích người dân tham gia công tác phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn.

4. CÔNG TÁC PHÒNG CHỐNG THIÊN TAI

4.1. Những nhiệm vụ chủ yếu

4.1.1. Công tác tổ chức

- Kiện toàn Ban chỉ huy PCTT và TKCN xã hàng năm.

- Hoàn thiện công tác chuẩn bị theo phương châm “4 tại chỗ”

- Xây dựng và hoàn chỉnh phương án phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn xã, các khu vực xung yếu, vùng nguy hiểm và các tổ dân phố trọng điểm về ngập lụt.

- Đánh giá rút kinh nghiệm phòng chống thiên tai các năm trước, đề ra biện pháp, kế hoạch phòng, chống thiên tai hàng năm phù hợp, chủ động phòng chống, xử lý kịp thời sự cố khi thiên tai bão lũ xảy ra.

4.1.2. Công tác tìm kiếm cứu nạn

- Chú trọng nâng cao khả năng ứng cứu tại chỗ cho các tổ chức, cá nhân, cộng đồng.

- Củng cố đội ngũ làm công tác PCTT và TKCN các cấp, có kế hoạch đào tạo, tập huấn nâng cao năng lực cho lực lượng này.

- Hoàn thành việc xây dựng, kiện toàn lực lượng xung kích PCTT ở cấp xã.

- Ngoài các lực lượng cứu hộ, cứu nạn khi cần thiết huy động thêm nhân dân địa phương, lực lượng đoàn viên thanh niên trên toàn xã, thành lập đội thanh niên tình nguyện tham gia công tác phòng chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn và khắc phục hậu quả thiên tai.

4.1.3 Công tác chỉ đạo chung

a. Về nông nghiệp:

- Chỉ đạo các thôn vận động nhân dân gieo cấy và thu hoạch nhanh gọn lúa vụ hè thu và các loại cây trồng khác, tránh ngập úng không thu hoạch được, sản xuất vụ đông chú trọng tránh lũ lụt, bảo vệ sản xuất.

- Cần dự trữ lượng giống (lúa và cây trồng khác); phân bón, thuốc bảo vệ thực vật đề phòng tình huống diễn biến thời tiết xấu kéo dài.

b. Về thủy sản:

Chỉ đạo cho việc nuôi trồng, bảo vệ và thu hoạch thủy sản trước mùa mưa bão để giảm thiểu thiệt hại, đồng thời nắm vững số lồng, bè nuôi cá trên sông Mã, tuyệt đối không cho người ở lại trên lồng, bè khi đang lũ, bão.

c. Bưu chính, viễn thông: Đề nghị bảo đảm mạng lưới thông tin liên lạc hoạt động thông suốt phục vụ công tác phòng chống thiên tai trong mọi tình huống, đặc biệt là hệ thống thông tin liên lạc ở các vùng trọng điểm, các công vùng dễ bị chia cắt trước, trong và sau mưa, bão, lũ.

d. Điện lực: Phối hợp với Điện lực Cẩm Thủy có kế hoạch bảo vệ các công trình điện, bảo đảm an toàn cho khu dân cư và các công trình hạ tầng kỹ thuật khi có thiên tai xảy ra.

e. Lương thực, trang thiết bị và vật tư y tế dự phòng:

- Xây dựng kế hoạch dự trữ lương thực, thực phẩm và các nhu yếu phẩm khác trong thời gian mưa lũ không tiếp tế được.

- Dự trữ đủ cơ số thuốc phòng và chữa trị, để có thể cung cấp kịp thời.

- Kiểm tra, thống kê số trang thiết bị trong công tác phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn những năm trước, lập kế hoạch bổ sung số trang thiết bị cần thiết cho công tác phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn hàng năm.

4.1.4. Công tác tuyên truyền

- Xây dựng kế hoạch, hình thức tuyên truyền phổ biến đến người dân công tác phòng, chống thiên tai cũng như tác hại to lớn về người và của cải vật chất khi có thiên tai xảy ra, để mọi người hiểu và chủ động có kế hoạch sẵn sàng tự đối phó với mọi tình huống.

4.1.5. Công tác di dời dân

- Xây dựng kế hoạch, phương án di dời dân trong phương án phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn hàng năm.

- Với các phương án cụ thể nêu trên, khi có lệnh của Ban chỉ đạo cấp trên, các địa phương sẵn sàng triển khai phương án di dời. Đồng thời ổn định nơi ăn chốn ở, quan tâm đến vấn đề môi trường nơi di dời dân đến, phòng ngừa dịch bệnh, chuẩn bị đủ lương thực, thực phẩm, thuốc men, nước uống và các nhu yếu phẩm khác để nhân dân đủ sinh hoạt trong thời gian di dời đến nơi tránh trú an toàn.

- Khi sơ tán di dời dân phải đặc biệt chú trọng đến tài sản của nhân dân, phải có biện pháp đảm bảo an toàn tài sản, tránh hôi của, thất thoát tài sản, hạn chế tối đa các thiệt hại về tài sản của nhân dân.

4.2. Các giải pháp phòng, tránh trong từng tình huống cụ thể

4.2.1. Bão và áp thấp nhiệt đới Căn cứ công điện chỉ đạo của Ban Chỉ huy PCTT và TKCN tỉnh Thanh Hoá, văn bản chỉ đạo của huyện Cẩm Thủy đối với từng vị trí của cơn bão để triển khai phương án, cụ thể theo các nội dung sau:

4.2.1.1. Bão xa

a. Đối với chính quyền địa phương:

- Tổ chức trực ban, theo dõi chặt chẽ diễn biến của bão.

- Rà soát lại các phương án đã xây dựng để sẵn sàng đối phó với bão.

- Phối hợp cùng các thôn kiểm tra cây xanh ven đường, chặt bớt cành để hạn chế gió làm ngã đổ, đối với những cây có nguy cơ không đứng vững thì có biện pháp bảo đảm an toàn hoặc hạ đổ trước khi mưa bão.

- Chỉ đạo đài truyền thanh địa phương đưa tin kịp thời về bão và công tác chỉ đạo.

b. Đối với chủ các thôn:

- Theo dõi diễn biến của bão trên các bản tin dự báo, cảnh báo.

- Thực hiện nghiêm nội dung công điện và sự chỉ đạo trực tiếp của các cơ quan có thẩm quyền.

- Chủ động dự trữ lương thực, nhu yếu phẩm.

- Chặt tỉa bớt cành cây ở các khu dân cư theo sự chỉ đạo của chính quyền địa phương.

- Giữ thông tin liên lạc giữa cộng đồng và gia đình.

- Tranh thủ thu hoạch các sản phẩm nông nghiệp, thủy sản ở vùng có nguy cơ bị ảnh hưởng của bão.

4.2.1.2. Bão vào Biển Đông

a. Đối với chính quyền địa phương

- Tổ chức trực ban 24/24h, theo dõi sát diễn biến của bão, tổng hợp và báo cáo kết quả triển khai các biện pháp đối phó đến cấp có thẩm quyền.

- Sẵn sàng đối phó với bão khi đổ bộ vào đất liền.

- Phân công cán bộ kiểm tra, đôn đốc việc chuẩn bị các phương án phòng tránh.

- Chỉ đạo đài truyền thanh địa phương đưa tin kịp thời về bão và công tác chỉ đạo.

- Tổng hợp, báo cáo lên cấp có thẩm quyền về kết quả triển khai ở địa phương

b. Đối với các thôn và hoạt động của cộng đồng:

- Theo dõi diễn biến của bão trên các bản tin dự báo, cảnh báo.

- Thực hiện nghiêm nội dung công điện và sự chỉ đạo trực tiếp của các cơ quan có thẩm quyền.

- Bổ sung dự trữ lương thực, nhu yếu phẩm.

- Tiếp tục chặt tỉa bớt cành cây ở các khu dân cư theo sự chỉ đạo của chính quyền địa phương.

- Chuẩn bị việc chằng chống nhà cửa, kho tàng.

- Giữ thông tin liên lạc giữa cộng đồng và gia đình.

- Tiếp tục thu hoạch các sản phẩm nông nghiệp, thủy sản ở vùng có nguy cơ bị ảnh hưởng của bão.

- Triển khai các biện pháp bảo vệ sản xuất.

- Chuẩn bị việc sơ tán theo sự chỉ đạo của chính quyền địa phương.

- Tham gia các hoạt động của cộng đồng trong việc phòng tránh bão.

4.2.1.3. Bão gần bờ, bão khẩn cấp

a. Đối với chính quyền địa phương

- Bố trí lãnh đạo trực ban, theo dõi và chỉ đạo công tác đối phó với bão, thường xuyên báo cáo tình hình về gió bão, mưa lũ, các sự cố thiên tai tại địa bàn, tổng hợp báo cáo kết quả triển khai đối phó và thiệt hại do bão gây ra đến cấp có thẩm quyền.

- Ban hành thông báo khẩn cấp chỉ đạo đối phó với bão.

- Triển khai các biện pháp đối phó với bão, tổ chức cứu hộ, cứu nạn.

- Tổ chức sơ tán dân khỏi vùng trũng thấp, ven suối, ven sông, vùng có nguy cơ sạt lở và những nhà không đảm bảo an toàn; trường hợp bão đổ bộ trực tiếp thì cho học sinh nghỉ học.

- Kiểm tra và tiếp tục chỉ đạo việc chằng chống nhà cửa, kho tàng.

- Không để dân ở lại trên các chòi canh, lồng bè nuôi trồng thủy sản

- Trường hợp không chấp hành việc chỉ đạo sơ tán dân thì áp dụng biện pháp cưỡng chế.

- Chuẩn bị triển khai các phương án phòng chống lũ, sạt lở đất.

- Dừng các cuộc họp không liên quan để tập trung chỉ đạo đối phó với bão.

- Tiếp tục chỉ đạo đài phát thanh và các phương tiện truyền thông địa phương để đưa tin về bão và công tác chỉ đạo.

- Tổng hợp, báo cáo lên cấp có thẩm quyền về kết quả triển khai phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn ở địa phương

b. Đối với các tổ thôn và hoạt động của cộng đồng:

- Theo dõi diễn biến của bão trên các bản tin dự báo, cảnh báo.

- Thực hiện nghiêm nội dung công điện và sự chỉ đạo trực tiếp của các cơ quan có thẩm quyền.

- Tiếp tục chằng chống nhà cửa, kho tàng ở những vùng có nguy cơ ảnh hưởng trực tiếp của bão.

- Giữ thông tin liên lạc giữa tổ dân phố và gia đình.

- Tiếp tục triển khai các biện pháp bảo vệ sản xuất, tiêu nước đê ở những vùng trũng, vùng thấp có nguy cơ bị ngập úng.

- Sơ tán theo lệnh của chính quyền địa phương.

- Không ở lại trên các chòi canh, lồng, bè nuôi trồng thủy sản.

- Khi bão đổ bộ không ra ngoài nếu không có nhiệm vụ, đặc biệt vào thời điểm lặng gió.

- Có trách nhiệm giữ gìn trật tự an ninh, bảo vệ môi trường nơi ở và nơi sơ tán.

- Chuẩn bị phòng tránh lũ.

- Đối với những vùng trũng, vùng thấp, vùng ven suối, ven sông, vùng có nguy cơ sạt lở, lũ quét, những nhà không đảm bảo an toàn phải thực hiện việc sơ tán.

- Khi bão đổ bộ trực tiếp thì cho học sinh nghỉ học.

- Tham gia các hoạt động của cộng đồng trong việc phòng tránh bão.

4.2.2. Lũ, ngập lụt và sự cố hồ đập

4.2.2.1. Đối với chính quyền địa phương

- Chỉ đạo và tổ chức trực ban, theo dõi sát diễn biến mưa, lũ và tình hình của các công trình, bố trí lãnh đạo chủ chốt thường trực để xử lý các tình huống.

- Chỉ đạo việc dự trữ lương thực, thực phẩm, thuốc men và các nhu yếu phẩm khác, nhất là đối với những vùng dễ bị chia cắt.

- Chỉ đạo việc thu hoạch sớm lúa, hoa màu, các cây trồng và các sản phẩm thủy sản.

- Giữ thông tin liên lạc, báo cáo kịp thời và thường xuyên về diễn biến lũ lụt và các sự cố công trình đến các cấp có thẩm quyền để có hướng chỉ đạo.

- Sẵn sàng nguồn lực để hỗ trợ các địa bàn lân cận khi có yêu cầu.

- Kiểm tra kết quả thực hiện việc đảm bảo an toàn cho dân cư ở vùng trũng thấp, vùng bị ngập sâu, vùng có nguy cơ bị sạt lở.

- Tổ chức thực hiện phương án đối phó với lũ lụt theo phương châm “4 tại chỗ”: chỉ huy tại chỗ, lực lượng tại chỗ, vật tư phương tiện tại chỗ, hậu cần tại chỗ.

- Chỉ đạo thực hiện các phương án sơ tán dân, phương án xử lý đảm bảo an toàn các vùng lũ lụt trọng điểm, an toàn hồ đập.

- Chỉ đạo xử lý kịp thời các sự cố do lũ lụt gây ra.
 - Cho học sinh trong vùng ngập lũ nghỉ học khi cần thiết.
 - Huy động vật tư phương tiện của các cấp địa phương, của các sở, ban ngành đóng trên địa bàn để cứu hộ, cứu nạn khi công trình có sự cố.
 - Dừng các cuộc họp không cần thiết để tập trung cho công tác đối phó với lũ và ngập lụt.
 - Chỉ đạo các cấp, các ngành phối hợp với lực lượng vũ trang trên địa bàn để thực hiện nhiệm vụ tìm kiếm cứu hộ, cứu nạn, sơ tán dân khi cần.
 - Chỉ đạo các biện pháp bảo đảm an ninh trật tự trên địa bàn. Cấm biển báo, bố trí lực lượng ứng trực cấm người, phương tiện qua lại ở những đoạn đường bị ngập và những nơi có dòng chảy xiết.
 - Cấm người dân vớt củi trên sông mã.
 - Chỉ đạo đài phát thanh địa phương đưa tin kịp thời về mưa lũ, lụt và công tác chỉ đạo.
 - Đánh giá thiệt hại, tổ chức khắc phục hậu quả, ổn định đời sống, phục hồi sản xuất, phòng chống dịch bệnh, xử lý môi trường, do lũ lụt gây ra.
 - Tổ chức cứu trợ cho các cá nhân và gia đình bị thiệt hại do lũ lụt gây ra.
 - Tổng hợp, báo cáo đến cơ quan cấp trên về diễn biến mưa lũ, lụt, tình hình thiệt hại và kết quả triển khai, đối phó khắc phục hậu quả.
- 4.2.2.2. Đối với cộng đồng dân cư:
- Theo dõi thông tin mưa lũ, lụt và sự chỉ đạo của chính quyền địa phương qua hệ thống truyền thanh phường.
 - Sẵn sàng các vật tư, phương tiện được chuẩn bị tại chỗ theo sự phân công của chính quyền địa phương để phòng chống mưa lũ, lụt khi có yêu cầu.
 - Tham gia tuyên truyền công tác giáo dục cộng đồng về phòng tránh lũ lụt.
 - Dự trữ lương thực, thực phẩm, thuốc men và các nhu yếu phẩm khác.
 - Thu hoạch sớm các sản phẩm nông nghiệp và các sản phẩm thủy sản.
 - Kiểm tra các thiết bị điện trong nhà, di dời các hóa chất, thuốc trừ sâu ra khỏi nơi có nguy cơ bị ngập lụt.
 - Chủ động sơ tán ở vùng bị ngập và chấp hành sự chỉ đạo sơ tán của chính quyền địa phương khi có lệnh.
 - Báo cáo ngay với chính quyền địa phương khi phát hiện thấy các sự cố do lũ lụt gây ra.
 - Tham gia và chấp hành sự chỉ đạo của chính quyền trong việc huy động nhân lực, vật tư, phương tiện để cứu hộ, cứu nạn.
 - Không vớt củi trên sông mã, không đi qua các khu vực nước lũ chảy xiết.
- Chủ động cho con em nghỉ học khi thấy không an toàn.
- Chủ động tham gia các công tác khắc phục hậu quả, ổn định đời sống, phục hồi sản xuất, xử lý môi trường, phòng ngừa dịch bệnh do mưa lũ, lụt gây ra.
 - Tham gia công tác cứu trợ theo truyền thống “lá lành đùm lá rách”.
- 4.2.3. Lũ quét, sạt lở đất
- 4.2.3.1. Đối với chính quyền địa phương
- Chỉ đạo phân vùng nguy cơ lũ quét, sạt lở đất.

- Xây dựng hệ thống cảnh báo, cấm biển báo đối với vùng có nguy cơ lũ quét, sạt lở đất.

- Tăng cường các biện pháp tuyên truyền, giáo dục và phổ biến kiến thức về phòng tránh, giảm nhẹ thiên tai để nâng cao nhận thức của các cấp, các ngành và cộng đồng dân cư.

- Chỉ đạo và tổ chức trực ban, theo dõi sát diễn biến mưa, lũ, bố trí lãnh đạo chủ chốt thường trực để xử lý các tình huống, đề phòng xảy ra lũ quét.

- Chỉ đạo việc dự trữ lương thực, thực phẩm, thuốc men và các nhu yếu phẩm khác, nhất là đối với những vùng dễ bị chia cắt.

- Tăng cường cán bộ trực tiếp đến các điểm xảy ra sự cố để chỉ đạo xử lý, khắc phục hậu quả.

- Giữ thông tin liên lạc, báo cáo kịp thời và thường xuyên về diễn biến lũ lụt và các sự cố công trình đến các cấp có thẩm quyền để có hướng chỉ đạo.

- Sẵn sàng nguồn lực để hỗ trợ các địa bàn lân cận khi có yêu cầu.

- Kiểm tra kết quả thực hiện việc đảm bảo an toàn cho dân cư ở vùng trũng thấp, vùng bị ngập sâu, vùng có nguy cơ bị sạt lở.

- Tổ chức thực hiện phương án đối phó với lũ lụt theo phương châm “4 tại chỗ”: chỉ huy tại chỗ, lực lượng tại chỗ, vật tư phương tiện tại chỗ, hậu cần tại chỗ.

- Chỉ đạo thực hiện các phương án sơ tán dân, phương án xử lý đảm bảo an toàn các vùng lũ lụt trọng điểm.

- Chỉ đạo xử lý kịp thời các sự cố do lũ lụt gây ra.

- Huy động vật tư phương tiện của địa phương, của các ban ngành đóng trên địa bàn để cứu hộ, cứu nạn khi công trình có sự cố.

- Dừng các cuộc họp không cần thiết để tập trung cho công tác đối phó với lũ lụt và sạt lở đất.

- Chỉ đạo các cấp, các ngành phối hợp với lực lượng vũ trang trên địa bàn để thực hiện nhiệm vụ tìm kiếm cứu hộ, cứu nạn, sơ tán dân khi cần.

- Chỉ đạo các biện pháp bảo đảm an ninh trật tự trên địa bàn.

- Cấm biển báo, bố trí lực lượng ứng trực cấm người, phương tiện qua lại ở các đoạn đường bị ngập.

- Chỉ đạo đài truyền thanh địa phương đưa tin kịp thời về mưa lũ, lụt và công tác chỉ đạo.

- Đánh giá thiệt hại, tổ chức khắc phục hậu quả, ổn định đời sống, phục hồi sản xuất, phòng chống dịch bệnh, xử lý môi trường, do lũ lụt gây ra.

- Tổ chức cứu trợ cho các cá nhân và gia đình bị thiệt hại do lũ lụt gây ra.

- Tổng hợp, báo cáo đến cơ quan cấp trên về diễn biến mưa lũ, lụt, sạt lở đất, tình hình thiệt hại và kết quả triển khai đối phó, khắc phục hậu quả.

4.2.3.2. Đối với các thôn.

- Theo dõi thông tin mưa lũ, lụt và sự chỉ đạo của chính quyền địa phương qua đài truyền thanh phường.

- Tham gia tuyên truyền công tác giáo dục cộng đồng về phòng tránh lũ quét, sạt lở đất, tham gia cấm biển báo và đánh dấu các khu vực nguy hiểm.

- Không nên làm nhà ở những nơi không an toàn, thường xảy ra lũ quét, sạt lở đất như: đồi dốc, chân vách đá, bờ bãi thấp ven sông, suối, trên đường đi của dòng chảy lũ, các chân ta luy dễ bị sạt lở.

- Chủ động dự trữ lương thực, thực phẩm, thuốc men và các nhu yếu phẩm khác.

- Chủ động sơ tán ở vùng có nguy cơ xảy ra lũ quét, sạt lở đất khi có mưa lớn hoặc có báo động hoặc khi có lệnh của chính quyền địa phương.

- Không đi qua suối khi đang có lũ hoặc thấy không an toàn.

- Báo cáo ngay với chính quyền địa phương khi phát hiện thấy các sự cố do lũ quét và sạt lở đất gây ra.

- Tham gia và chấp hành sự chỉ đạo của chính quyền trong việc huy động nhân lực, vật tư, phương tiện để cứu hộ, cứu nạn.

- Chủ động cho con em nghỉ học khi thấy không an toàn.

- Chủ động tham gia các công tác khắc phục hậu quả, ổn định đời sống, phục hồi sản xuất, xử lý môi trường, phòng ngừa dịch bệnh do mưa lũ quét và sạt lở đất gây ra.

- Tham gia công tác cứu trợ theo truyền thống “lá lành đùm lá rách”.

5. CÔNG TÁC TÌM KIẾM CỨU NẠN

5.1. Về tổ chức chỉ huy: Tổ chức chỉ huy thường xuyên (tại UBND xã Cẩm Tân), trường hợp xảy ra ở khu vực nào phải xuống chỉ huy trực tiếp để xử lý nhằm nhanh chóng khắc phục: Đồng chí Chủ tịch UBND, Trưởng Ban chỉ huy PCTT và TKCN xã chỉ đạo.

5.2. Đánh giá khả năng tìm kiếm cứu nạn:

5.2.1. Đánh giá khả năng lực lượng, phương tiện

a. Lực lượng hiện có:

- Ban CHQS xã có 1b DQCD và thôn có 1 tổ DQTC.

- Đội xung kích phòng chống thiên tai: 126 người.

- Công an xã: 05 người

- Bảo vệ thôn: 08 người.

b. Phương tiện:

- Xe tư nhân các loại: xe tải + xe ben 10 chiếc;

- Thuyền tự chế: 04 chiếc.

- Trang thiết bị: Ao phao 76 cái; phao cứu sinh 25 cái; dây thừng 2000m;; máy phát điện 03 cái.

5.2.2. Khả năng

- Phòng chống tại đơn vị: sử dụng lực lượng, phương tiện trong biên chế, kịp thời ứng cứu lụt bão trong đơn vị, bảo vệ tài sản Nhà nước, tính mạng và tài sản của Nhân dân trong phạm vi đơn vị phụ trách.

- Khả năng cùng địa phương tham gia phòng chống lụt bão: hiệp đồng chặt chẽ với các đơn vị đóng chân trên địa bàn, cơ động ứng cứu các trọng điểm, hạn chế thấp nhất thiệt hại do bão, lũ gây ra.

5.3. Nhiệm vụ của Ban Chỉ huy Quân sự xã

- Trước khi xảy ra lụt bão thường xuyên kiểm tra phương tiện, vật chất phòng chống thiên tai theo kế hoạch.

- Trực tiếp chỉ huy, điều hành lực lượng Dân quân và các lực lượng hiệp đồng tổ chức tìm kiếm cứu nạn.

- Chỉ đạo lực lượng dân quân phối hợp cùng các lực lượng của thôn thực hiện hỗ trợ, di dời dân ở các vùng trọng điểm, giúp nhân dân chằng chổng nhà cửa; kịp thời cơ động ứng cứu các vùng trọng điểm; tham gia di dời dân ở các khu vực trọng điểm. Bảo vệ an toàn tính mạng tài sản của nhà nước và nhân dân, tham gia tìm kiếm cứu nạn trên vùng bị ngập lụt.

- Đề nghị các ngành chức năng tổ chức tập huấn nghiệp vụ cho các lực lượng làm công tác tìm kiếm cứu nạn, cứu hộ trên địa bàn phường.

- Tham gia giúp dân khắc phục hậu quả sau lụt bão, nhanh chóng ổn định đời sống, giữ vững an ninh chính trị - trật tự an toàn xã hội tại địa phương.

5.4. Ý định tìm kiếm cứu nạn, giảm nhẹ thiên tai

5.4.1. Phương châm Vận dụng phương châm “4 tại chỗ”, huy động tổng lực về người, phương tiện, cơ sở vật chất, ứng cứu kịp thời, cứu người trước, cứu tài sản sau, hạn chế thiệt hại đến mức thấp nhất về người và tài sản của nhân dân.

5.4.2. Phương pháp

a. Phương pháp xử lý khi có lốc gây thiệt hại:

- Tổ chức cho trạm y tế xã cấp cứu người bị nạn.

- Tổ chức cho LL dân quân giúp dân sửa chữa nhà cửa, trường học,...

b. Phương pháp xử lý khi có mưa dài ngày kết hợp xả lũ của các đập thủy điện gây ngập lụt:

- Tổ chức sơ tán nhân dân khỏi vùng trọng điểm ngập lụt.

- Tổ chức đưa dân từ vị trí sơ tán về chỗ cũ.

c. Phương pháp xử lý khi có bão, lũ lớn:

- Tổ chức sơ tán nhân dân khỏi vùng trọng điểm bão lũ lớn.

- Tổ chức tìm kiếm cứu nạn trên sông, trên biển.

- Tổ chức tiếp tế hàng cứu trợ cho Nhân dân.

- Tổ chức đưa dân từ vị trí sơ tán về chỗ cũ.

d. Phương pháp xử lý hồ chứa nước bị vỡ gây ngập lụt:

- Tổ chức sơ tán Nhân dân khỏi vùng trọng điểm.

- Tổ chức đưa dân từ vị trí sơ tán về chỗ cũ.

e. Phương pháp khắc phục hậu quả sau lụt bão:

- Tổ chức giúp dân khắc phục hậu quả: sửa chữa đường giao thông, đập nước, kênh mương nội đồng, trường học, nhà cửa,...

- Tổ chức khắc phục ô nhiễm môi trường, phòng chống dịch bệnh, ô nhiễm nguồn nước, khám chữa bệnh cho nhân dân.

g. Phương pháp phối hợp công an bảo đảm an ninh chính trị - trật tự an toàn xã hội trong lụt bão:

- Tổ chức tuần tra canh gác bảo đảm an toàn các mục tiêu bảo vệ vũ khí, trang bị, kho tàng, trạm trại, tài sản của nhà nước và tính mạng tài sản của nhân dân trong phạm vi phụ trách.

- Phối hợp với công an bảo đảm an ninh chính trị - trật tự an toàn xã hội trên địa bàn trong lụt bão.

5.4.3. Khu vực và mục tiêu

- a. Khu vực:
 - Khu vực quan trọng: Thôn phiến thôn, thôn Trung Hà, thôn Phú Xuân, thôn Phác Lê
 - Vị trí nhân dân sơ tán tránh bão
- b. Mục tiêu:
 - Các tuyến đường thường ngập nước:
 - Khu vực dân cư Thôn phiến thôn, thôn Trung Hà, thôn Phú Xuân, thôn Phác Lê.

5.4.4. Sử dụng lực lượng

- a. Lực lượng tham gia di dời:
 - Đội xung kích phòng chống thiên tai của xã
 - Lực lượng tại chỗ của các thôn
 - Lực lượng ứng cứu: Lực lượng dân quân, Bảo vệ thôn, Lực lượng tham gia của các đơn vị của huyện.
- b. Lực lượng tham gia tìm kiếm cứu nạn vùng bị ngập lụt:
 - Đội xung kích phòng chống thiên tai của xã
 - Lực lượng dân quân, Bảo vệ thôn, Lực lượng tham gia của các đơn vị của huyện.
 - Phương tiện hỗ trợ từ các đơn vị

5.5.5. Công tác bảo đảm

- Bảo đảm thông tin liên lạc, thông báo báo động: tận dụng hệ thống thông tin bưu điện từ thành phố đến các địa phương. Các tổ chức thông tin vận động trực tiếp ở các khu vực bão lụt.
- Bảo đảm cơ động: phương tiện cơ động của Ban Chỉ huy PCTT và TKCN và các thôn.
- Bảo đảm vật chất: đảm bảo cơ sở vật chất phục vụ công tác PCTT và TKCN
- Bảo đảm y tế: Trạm y tế xã.
- Bảo đảm lương thực, thực phẩm: các đơn vị bảo đảm.
- Chú trọng giải quyết chính sách với lực lượng Dân quân tham gia công tác phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn.

III. PHÂN CÔNG TRÁCH NHIỆM VÀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Chỉ huy phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn xã:

- Tham mưu, đề xuất cho UBND xã quyết định các biện pháp phòng chống và khắc phục hậu quả thiên tai trong phạm vi toàn xã.
- Theo dõi chặt chẽ diễn biến của từng tình hình thiên tai, chỉ đạo và phối hợp với các cơ quan, ban ngành và thôn để kịp thời xử lý các sự cố do thiên tai gây ra.
- Kiểm tra đôn đốc các cơ quan, đơn vị, thực hiện công tác phòng chống và khắc phục hậu quả do thiên tai gây ra.
- Kiến nghị với UBND xã ra lệnh điều động nguồn nhân lực trong trường hợp khẩn cấp để đối phó với thiên tai.
- Ra lệnh huy động lực lượng, vật tư, phương tiện để đối phó với thiên tai theo thẩm quyền.

- Tổng hợp tình hình thiệt hại và nhu cầu cứu trợ, đề xuất biện pháp chỉ đạo khắc phục hậu quả.

- Chỉ đạo tổ chức tổng kết rút kinh nghiệm công tác phòng chống thiên tai, phổ biến các kinh nghiệm trong công tác phòng chống thiên tai cho các TDP và các cơ quan, đơn vị trên địa bàn xã.

- Chỉ đạo tuyên truyền, phổ biến kiến thức, kinh nghiệm và pháp luật về công tác phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn.

- Kiến nghị với UBND xã khen thưởng kịp thời những tổ chức, cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác phòng chống thiên tai, đồng thời đề xuất việc xử lý đối với những tổ chức, cá nhân có sai phạm gây hậu quả nghiêm trọng trong thực hiện nhiệm vụ phòng chống thiên tai.

2. Văn phòng UBND xã

- Tham mưu ban hành các văn bản có liên quan về công tác phòng chống, giảm nhẹ thiên tai và tìm kiếm cứu nạn. Hàng năm kiện toàn tổ chức Ban Chỉ huy PCTT và TKCN xã.

- Tham mưu lồng ghép nội dung phòng chống và giảm nhẹ thiên tai vào quy hoạch tổng thể về phát triển kinh tế xã hội trên địa bàn xã.

- Tổng hợp, báo cáo cho các cơ quan, ban ngành, đơn vị liên quan về các nội dung liên quan đến công tác phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn để các cơ quan, ban ngành thuận lợi trong công tác phối hợp triển khai thực hiện.

- Theo dõi, tổng hợp tình hình công tác PCTT và TKCN của địa phương, báo cáo UBND xã, UBND huyện Cẩm Thủy theo quy định.

3. Ban Chỉ huy Quân sự xã

- Chỉ huy trường Ban chỉ huy quân sự là Đội trưởng đội xung kích phòng chống thiên tai, chịu trách nhiệm điều hành, quản lý, theo dõi mọi hoạt động của đội

- Tham mưu tổ chức việc tìm kiếm cứu hộ, cứu nạn người và phương tiện bị nạn trong những trường hợp thiên tai.

- Điều động và tổ chức phối hợp các lực lượng, các loại phương tiện của các cơ quan, ban ngành, các thôn, các tổ chức, cá nhân để thực hiện việc tìm kiếm cứu hộ, cứu nạn kịp thời khi thiên tai xảy ra và chịu trách nhiệm về quyết định của mình

- Hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra các thực hiện các quy định của nhà nước về công tác cứu hộ, cứu nạn.

- Kiến nghị với UBND xã khen thưởng kịp thời những tổ chức, cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác tìm kiếm cứu hộ, cứu nạn, đề xuất việc xử lý với các tổ chức, cá nhân có sai phạm, gây hậu quả nghiêm trọng trong thực hiện nhiệm vụ tìm kiếm cứu hộ, cứu nạn.

4. Công an xã

- Lập, chỉ đạo thực hiện kế hoạch và phương án tham gia phòng, chống và giảm nhẹ thiên tai theo quy định của pháp luật.

- Tổ chức, lực lượng, phương tiện triển khai các phương án di dời dân, đảm bảo an ninh, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn, không để bọn tội phạm và phần tử xấu lợi dụng thiên tai để hoạt động phá hoại, chiếm đoạt tài sản của nhà nước và nhân dân trước, trong và sau khi thiên tai xảy ra.

- Chỉ đạo các lực lượng của ngành, phối hợp với các lực lượng và các ngành, các địa phương tham gia cứu hộ, cứu nạn và khắc phục hậu quả thiên tai.

5. Công chức Địa chính xã:

- Thực hiện kế hoạch và phương án tham gia phòng, chống và giảm nhẹ thiên tai theo quy định của pháp luật.

- Kiểm tra, bảo đảm công tác vệ sinh môi trường, đặc biệt về môi trường sinh thái và ô nhiễm nguồn nước trước, trong và sau thiên tai.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan phổ biến tuyên truyền kiến thức, kinh nghiệm về công tác vệ sinh môi trường và bảo vệ nguồn nước.

- Rà soát, bổ sung quy hoạch và xây dựng các công trình đảm bảo an toàn trong mùa mưa bão.

- Tham mưu cho địa phương trong việc bố trí cơ cấu sản xuất nông nghiệp, lâm nghiệp phù hợp với đặc điểm thiên tai của địa phương.

- Phối hợp với Điện lực Cẩm Thủy kiểm tra đường dây các tuyến đường điện trung, hạ thế, tuyến điện vùng thường ngập lụt, đề nghị Điện lực có kế hoạch duy tu sửa chữa đảm bảo an toàn và cung cấp điện kịp thời trước, trong và sau mưa bão; trong quá trình kiểm tra phát hiện có đường dây sau công tơ không an toàn thì thông báo cho người sử dụng điện sửa chữa.

- Chủ trì, phối hợp với các ngành liên quan, các thôn theo dõi, tổng hợp tình hình thiệt hại do thiên tai gây ra trên toàn xã, đề xuất mức hỗ trợ kịp thời, trình UBND huyện Cẩm Thủy quyết định hoặc tham mưu UBND huyện nghị UBND tỉnh, Ban Chỉ huy PCTT và TKCN tỉnh hỗ trợ.

6. Văn hóa - Thông tin, Đài Truyền thanh

- Tăng cường công tác truyền tin, thông báo chính xác, kịp thời các thông tin dự báo, cảnh báo về thiên tai, các chủ trương, mệnh lệnh, chỉ thị, công điện về việc phòng chống và khắc phục thiên tai.

- Phối hợp với các cơ quan chuyên môn xây dựng chương trình và có kế hoạch thường xuyên tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức của cộng đồng về thiên tai, phổ biến cho nhân dân biết kiến thức cơ bản về phòng chống, tránh và khắc phục hậu quả thiên tai.

7. Văn hóa – xã hội (Lĩnh vực TBXH)

- Tham mưu việc thực hiện cứu trợ, đảm bảo đúng quy định, không được để xảy ra thất thoát, tiêu cực.

- Theo dõi chặt chẽ công tác phòng chống thiên tai và giảm nhẹ thiên tai của các tổ dân phố, tham mưu UBND xã thực hiện công tác cứu trợ xã hội đột xuất.

- Phối hợp với Kế toán NS và các ngành liên quan, đề xuất các biện pháp, chính sách hỗ trợ kịp thời về tài chính, vật chất cho các thôn để khắc phục hậu quả lũ, bão và thiên tai.

8. Tài chính – Kế toán:

- Tham mưu xây dựng và bố trí ngân sách cho công tác phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn của địa phương. Xây dựng cơ chế sử dụng tài chính, thanh quyết toán mua trang thiết bị, vật tư, phương tiện, chỉ đạo, chỉ huy trong công tác phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn.

- Theo dõi chặt chẽ công tác phòng chống thiên tai và giảm nhẹ thiên tai của địa phương, tham mưu UBND xã thực hiện công tác tài chính phục vụ công tác phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn, khắc phục hậu quả thiên tai kịp thời.

- Chịu trách nhiệm tham mưu UBND xã có phương án cân đối vốn kế hoạch đầu tư, tu bổ sửa chữa, khắc phục công trình hư hỏng do lũ, lụt gây ra (kể cả các công trình sửa chữa để đảm bảo an toàn trước mùa mưa bão).

9. Trạm Y tế xã:

- Theo dõi chặt chẽ công tác phòng chống thiên tai và giảm nhẹ thiên tai của địa phương, chịu trách nhiệm tham mưu UBND xã chỉ đạo, kiểm tra việc dự phòng thuốc chữa bệnh và phòng chống dịch bệnh trong mùa mưa bão, lũ.

- Dự trữ đủ cơ số thuốc phòng và chữa trị, để có thể cung cấp kịp thời cho những vùng xảy ra thiên tai.

10. Các điểm trường học:

- Thực hiện kế hoạch và phương án tham gia phòng, chống thiên tai và giảm nhẹ thiên tai theo quy định của pháp luật.

- Tuyên truyền, giáo dục nhằm nâng cao nhận thức của cán bộ, giáo viên, học sinh về bão, lũ, động đất, sóng thần,... và có biện pháp chủ động phòng tránh phù hợp với tình hình, điều kiện cụ thể của từng trường.

- Phải có phương án cụ thể để phòng tránh những thiệt hại về người và tài sản, khẩn trương dọn dẹp vệ sinh, môi trường để ổn định tổ chức việc dạy và học sau bão, lũ.

11. Các tổ chức đoàn thể:

- Xây dựng kế hoạch hàng năm và tổ chức thực hiện tốt nhiệm vụ phòng chống thiên tai và khắc phục hậu quả của tổ chức mình. Đồng thời phải chuẩn bị sẵn sàng lực lượng, phương tiện, vật tư và kinh phí cần thiết theo quy định để chủ động tham gia công tác phòng chống thiên tai và khắc phục hậu quả tại địa phương.

- Tham gia tuyên truyền, phổ biến kiến thức phòng chống và giảm nhẹ thiên tai cho cộng đồng.

- Tổ chức các đội thanh niên tình nguyện, thanh niên xung kích tham gia công tác cứu hộ, cứu nạn và khắc phục hậu quả thiên tai.

- Tổ chức quyên góp tiền, hàng cứu trợ giúp đỡ các vùng bị thiên tai.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

- Ngân sách nhà nước (cấp trung ương, tỉnh, huyện và cấp xã) cấp hàng năm;

- Quỹ phòng, chống lụt, bão của địa phương do nhân dân đóng góp theo quy định của Nhà nước;

- Khoản cứu trợ của tổ chức, cá nhân trong nước và ngoài nước khi có thiên tai xảy ra./.

Nơi nhận:

- BCH PCTT huyện Cẩm Thủy;
- BCH PCTT xã;
- Các ngành liên quan;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Văn Tuyên

